TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TU** **TỈNH LC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2023/HS-ST
Ngày: 23-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Quàng Thị Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vừ Thị Hoa
Ông Đinh Xuân Thuỷ

- Thư ký phiên toà: Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà: Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2023/TLST- HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A V**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/19xx tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản M, xã HM, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng A N (đã chết, không xác định được năm sinh) và bà Giàng Thị M (đã chết, không xác định được năm sinh); Bị cáo có vợ là Phà Thị M, sinh năm 1979 và có 04 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 12 giờ 15 phút ngày 27/3/2023, tạm giam từ ngày 05/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. *(Có mặt).*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lù A D, sinh năm 1978, địa chỉ: Bản MN, xã HM, huyện TU, tỉnh LC. *(Vắng mặt không có lý do chính đáng).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sùng A V là người nghiện chất ma túy. Khoảng 07 giờ, ngày 27/3/2023, Sùng A Vả đi bộ từ nhà tại bản MN, xã HM, huyện TU, tỉnh LC xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện TU, tỉnh LC để tìm mua Heroine sử dụng. Tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, Sùng A V gặp và hỏi mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ lai lịch 01 cục Heroine với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, Sùng A Vả cấu lấy một ít sử dụng bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại, Sùng A Vả gói lại bằng 02 mảnh nilon màu xanh rồi cầm trong lòng bàn tay trái và đi bộ quay về. Trên đường đi, Sùng A V gặp Lù A D (sinh năm 1978, trú tại bản MN, xã HM, huyện TU) nên xin đi nhờ xe của Lù A D nhưng không nói cho Lù A D biết việc mình tàng trữ trái phép chất ma tuý. Lù A Dùng điều khiển xe mô tô chở Sùng A V đi trên đường tại địa phận bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện TU thì gặp lực lượng Công an TU đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe. Lo sợ bị phát hiện, Sùng A Vả đã thả gói Heroine đang cầm trên tay xuống đường thì bị lực lượng Công an huyện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Lúc này, Lù A Dùng mới biết việc Sùng A Vả tàng trữ Heroine. Vật chứng thu giữ của Sùng A V là 01 gói Heroine (bên ngoài gói bằng 02 mảnh nilon màu xanh); thu giữ của Lù A D 01 xe mô tô HONDA Wave RSX F1 biển kiểm soát 25B1-639.20.

Ngày 27/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã tiến hành trưng cầu người giám định tư pháp để mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Sùng A V gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 39/KLGĐ ngày 28/3/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận*: Tổng số chất bột, màu trắng thu giữ của Sùng A V có khối lượng 0,18 gam.* Tại bản Kết luận giám định số 378/GĐ-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận*: 01 (Một) Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma tuý và tiền chất.*

Vật chứng của vụ án gồm: 0,18 gam Heroine thu giữ của Sùng A V (đã gửi giám định toàn bộ (không hoàn lại mẫu vật)); 02 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Đối với chiếc xe mô tô HONDA Wave RSX F1 biển kiểm soát 25B1-639.20 thu giữ của Lù A D. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Lù A D, khi cho Sùng A V đi nhờ xe, Lù A D không biết việc Sùng A V tàng trữ Heroine nên ngày 28/4/2023, Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho Lù A D. Các vật chứng còn lại hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 21/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Sùng A V về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sùng A V từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2023.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Sùng A V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nhất trí và không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu,

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 07 giờ, ngày 27/3/2023, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện TU, tỉnh LC, Sùng A V đã mua trái phép 01 cục Heroine với giá 100.000 đồng của một người phụ nữ không rõ lai lịch. Mua được Heroine, Sùng A Vả cấu lấy một ít sử dụng bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại, Sùng A V cầm trong lòng bàn tay trái, mục đích mang về để sử dụng. Hồi 10 giờ 35 phút cùng ngày, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện TU, Sùng A V bị lực lượng Công an huyện TU, tỉnh LC phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ của Sùng A Vả là 01 gói Heroine có khối lượng 0,18 gam.

Bị cáo Sùng A V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi cố ý tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine, mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Sùng A V sinh ra tại huyện TU, tỉnh LC, bị cáo không được đi học, không biết chữ. Bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân làm người chồng, người cha tốt mà mắc vào tệ nạn xã hội, nghiện chất ma túy dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Sùng A V đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban dân tộc, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định; gia đình thuộc diện hộ nghèo; bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì

đáng kể. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc tài bộ tài sản đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 02 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô HONDA Wave RSX F1 biển kiểm soát 25B1-639.20 thu giữ của Lù A D. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Lù A D, khi cho Sùng A V đi nhờ xe, Lù A D không biết việc Sùng A V tàng trữ Heroine nên ngày 28/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho Lù A D là đúng quy định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Các vấn liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc Heroine, Sùng A V khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện TU nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lù A D là người đã cho Sùng A V đi nhờ xe, trên đường về thì Sùng A Vả bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép Heroine. Quá trình điều tra xác định, Lù A D không biết việc Sùng A Vả tàng trữ Heroine. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Lù A D là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng A V phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng A V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2023.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 Phong bì Công an huyện TU bên trong đựng 02 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25 tháng 7 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho bị cáo Sùng A V 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt (có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- VKSND huyện TU;
- Chi cục THADS TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương